

Số: 106/2020/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 05 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lường Thị L - Sinh năm: 2000

Nơi ĐKKHKT: Bản N 1, xã N, huyện Đ, tỉnh ĐB

Chỗ ở: Bản T A, xã P, huyện Điện B, tỉnh ĐB

Bị đơn: Anh Quàng Văn H - Sinh năm: 1997

Địa chỉ: Bản N 1, xã N, huyện Đ, tỉnh ĐB

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lường Thị L và anh Quàng Văn H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Lường Thị L và anh Quàng Văn H thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quàng Bảo H sinh ngày 18/10/2016 cho đến khi cháu thành niên và có khả năng lao động. Anh H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quàng Việt Kh sinh ngày 01/5/2015 cho đến khi cháu thành niên và có khả năng lao động. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên đương sự Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3 Về quan hệ tài sản: Tài sản riêng, Tài sản chung, Nợ phải trả, Nợ lấy về: Diện tích ruộng nương: Anh H và chị L không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4 Về án phí:

Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án, chị Lương Thị L và anh Quảng Văn H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THA dân sự H. Đ;
- VKSND H.Đ;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Bạc Thị Liên